

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-PT

Ngày: 21 - 02 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

Ông **Võ Thanh Bình**.

Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Kiến Phi**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 124/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo **Võ Văn H** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện GC, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn H, sinh năm 1976 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp S, xã G, huyện GC, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Huỳnh Thị U, sinh năm 1934; Vợ: Trương Thị G, sinh năm 1984; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/10/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người Bị hại: **Trần Ngọc P**, sinh năm 1977 (chết)

Địa chỉ: Ấp S, xã G, huyện GC, tỉnh Tiền Giang.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. **Trần Văn L**, sinh năm 1954;
2. **Phạm Thị N**, sinh năm 1957;
3. **Phạm Thị Hồng V**, sinh năm 1982; (có mặt)
4. **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm 1999.

Cùng trú tại: Ấp S, xã G, huyện GC, tỉnh Tiền Giang.

Cùng ủy quyền cho: **Trần Thị Thanh Th**, sinh năm 1987. (có mặt)

Trú tại: Ấp S, xã G, huyện GC, tỉnh Tiền Giang.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/10/2020, bị cáo Võ Văn H tổ chức uống rượu tại nhà của H cùng với Trần Ngọc P, sinh năm 1977, ngụ Ấp S, xã G, huyện GC, Võ Văn L, sinh năm 1972, Võ Hồng Q, sinh năm 1984, cùng ngụ ấp HT, xã LH, thị xã G, tỉnh Tiền Giang. Trong lúc uống rượu thì giữa P và H xảy ra cự cãi nên P dùng tay đánh vào mặt của H và được Q, L can ngăn. Sau đó, P đứng dậy xông về phía của H nên H có dùng tay đâm vào mặt của P một cái làm P té ngửa đập đầu xuống nền gạch. Q đến đỡ P lên thì thấy P đã bất tỉnh nhưng do nghĩ là P bất tỉnh vì say rượu và thương tích nhẹ nên H và Q đưa P về nhà của P và H nói với gia đình P là P bị té trong lúc nhậu. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, gia đình đưa P đi cấp cứu nhưng P đã tử vong trên đường đến bệnh viện. Sau khi P tử vong, gia đình P đã tiến hành tân liệm để mai táng theo phong tục nhưng đến ngày 22/10/2020, khi gia đình biết được sự việc xô xát trong lúc uống rượu giữa P và H đã trình báo sự việc đến Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GC đã trưng cầu giám định, xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Ngọc P, kết quả như sau:

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 299/2020/TTh ngày 22/10/2020 của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Nứt sọ vùng đỉnh chằm phải; Nứt sọ thái dương phải đến chằm qua thái dương trái; Xuất huyết não dưới màng cứng đỉnh hai bên; Xuất huyết thân não (hành não, cầu não, tiểu não). Kết luận: Nguyên nhân tử vong tử thi Trần Ngọc P là: Xuất huyết não dưới màng cứng đỉnh chằm hai bên, xuất huyết thân não, vỡ vòm sọ, trên 48 giờ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện GC, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020.

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 09 tháng 10 năm 2021, bị cáo Võ Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường. Xin được bồi thường sau khi bị cáo chấp hành án xong.

Tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử. Nhận thức được hành vi sai trái của bản thân, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Về bồi thường thiệt hại, bị cáo cùng đại diện gia đình bị hại thống nhất thỏa thuận giảm 01 phần mức bồi thường so với án sơ thẩm. Cụ thể: bị cáo tiếp tục bồi thường cho bên bị hại 400.000.000 đồng trong đó có tiền tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng cho người phụ thuộc bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn nên được xem xét. Xét thấy, kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện rút kháng cáo về hình phạt và thỏa thuận về dân sự, Viện kiểm sát đề nghị đình chỉ xét kháng cáo về hình phạt và công nhận sự thỏa thuận về mặt bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bản án hình sự sơ thẩm không đưa người đại diện hợp pháp của bị hại là cháu Trần Hùng K, sinh 15/8/2007 (con bị hại) để giải quyết về cấp dưỡng là thiết sót. Tuy nhiên, do cháu K là người chưa thành niên, tại phiên tòa mẹ cháu tên Phan Thị Hồng V có mặt, chị V được xác định là đại diện theo pháp luật cho cháu K đồng thời ủy quyền cho chị Trần Thị Thanh Th. Do vậy chỉ cần bổ sung cháu K vào tham gia tố tụng với tư cách là đại diện gia đình bị hại để đảm bảo quyền và lợi ích cho cháu.

[2] Bị cáo Võ Văn H tổ chức uống rượu tại nhà của H cùng với Trần Ngọc P, Võ Văn L. Trong lúc uống rượu thì giữa P và H xảy ra cự cãi nên P dùng tay đánh vào mặt của H và được Q, L can ngăn. Sau đó, P đứng dậy xông về phía của H nên H có dùng tay đấm vào mặt của P một cái làm P té ngửa đập đầu xuống nền gạch. Q đến đỡ P lên thì thấy P đã bất tỉnh nhưng do nghĩ là P bất tỉnh vì say rượu và thương tích nhẹ nên H và Q đưa P về nhà của P và H nói với gia đình P là P bị té trong lúc nhậu. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, gia đình đưa

P đi cấp cứu nhưng P đã tử vong trên đường đến bệnh viện. Sau khi P tử vong, gia đình P đã tiến hành hỏa táng theo phong tục nhưng đến ngày 22/10/2020, khi gia đình biết được sự việc xô xát trong lúc uống rượu giữa P và H đã trình báo sự việc đến Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GC đã trưng cầu giám định, xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Ngọc P, kết quả như sau:

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 299/2020/TTh ngày 22/10/2020 của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Nứt sọ vùng đỉnh chằm phải; Nứt sọ thái dương phải đến chằm qua thái dương trái; Xuất huyết não dưới màng cứng đỉnh hai bên; Xuất huyết thân não (hành não, cầu não, tiểu não). Kết luận: Nguyên nhân tử vong tử thi Trần Ngọc P là: Xuất huyết não dưới màng cứng đỉnh chằm hai bên, xuất huyết thân não, vỡ vỡ sọ, trên 48 giờ.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, bị cáo ý thức được sức khỏe, tính mạng của con người là vô giá, bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, thế nhưng chỉ vì nóng giận, bực tức trước hành vi của bị hại mà bị cáo đã ra tay đâm thẳng vào mặt bị hại làm anh P té ngã đập đầu xuống nền gạch bất tỉnh. Lẽ ra bị cáo phải thấy trước được hậu quả nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của bị hại mà đưa ngay đến bệnh viện cấp cứu. Trái lại, lo sợ phải chịu trách nhiệm bị cáo đã đưa anh P về nhà trong tình trạng bất tỉnh và thông tin sai sự thật. Cụ thể, bị cáo báo với gia đình bị hại anh P say rượu bị té ngã. Với ý thức và hành vi trên đã dẫn đến hậu quả nghiêm trọng nên bị cáo phải chịu hình phạt phù hợp để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo với mức án 07 năm 06 tháng tù là không nặng, là có xem xét và cân nhắc nhiều đến việc thành khẩn khai báo, ý chí tự nguyện bồi thường nhằm khắc phục phần nào thiệt hại phía bên bị hại phải gánh chịu. Do tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của bản thân, thiệt hại bên bị hại phải gánh chịu so với quy định của pháp luật, bị cáo rút kháng cáo về hình phạt. Việc rút kháng cáo nêu trên của bị cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đình chỉ xét xử phúc thẩm về hình phạt.

Về bồi thường dân sự, tại phiên tòa bị cáo cũng như đại diện bị hại thỏa thuận giảm 01 phần bồi thường thiệt hại so với án sơ thẩm. Cụ thể, bị cáo tiếp tục bồi thường cho bên bị hại 400.000.000 đồng, trong đó bao gồm cả thiệt hại về tinh thần và cấp dưỡng cho người phụ thuộc. Xét thấy việc thỏa thuận nêu trên là tự nguyện thể hiện ý chí của đôi bên, không trái đạo đức, phù hợp với pháp luật nên được công nhận.

Từ những phân tích trên, xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bởi các lẽ trên;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận 01 phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Văn H

Đình chỉ xét xử phúc thẩm về hình phạt đối với bị cáo Võ Văn H.

Sửa 01 phần bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 về bồi thường dân sự của Tòa án nhân dân huyện GC, tỉnh Tiền Giang

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự

Áp dụng Điều 585, Điều 591 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị báo và đại diện gia đình bị hại, bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường cho phía gia đình bị hại số tiền là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi đại diện bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm bồi thường thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm bồi thường theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí:

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo phải chịu 20.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND Huyện GC;
- VKSND Huyện GC;
- Công an Huyện GC;
- THADS Huyện GC;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Võ Trung Hiếu**